

Số: 29 /QĐ-CCB

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Kiện toàn Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật
Hội Cựu chiến binh Việt Nam**

CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh Cựu chiến binh ngày 07 tháng 10 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Xét đề nghị của đồng chí Trưởng ban Pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. KIỆN TOÀN HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM (sau đây gọi tắt là Hội đồng), gồm các thành viên sau đây:

1. Đồng chí Khuất Việt Dũng, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam - Chủ tịch Hội đồng;
2. Đồng chí Nguyễn Văn Hạnh, Trưởng Ban Pháp luật Trung ương Hội - Ủy viên Thường trực Hội đồng;
3. Đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương Hội - Ủy viên;
4. Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức-Chính sách Trung ương Hội - Ủy viên;
5. Đồng chí Trưởng Ban Kiểm tra Trung ương Hội - Ủy viên;
6. Đồng chí Chánh Văn phòng Trung ương Hội - Ủy viên;
7. Đồng chí Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Hội - Ủy viên;
8. Đồng chí Trưởng Ban Tài chính Trung ương Hội - Ủy viên;
9. Đồng chí Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương Hội - Ủy viên;
10. Đồng chí Tổng Biên tập Báo Cựu chiến binh Việt Nam - Ủy viên;
11. Đồng chí Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố Hà Nội - Ủy viên;

12. Đồng chí Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố Hồ Chí Minh - Ủy viên;
13. Đồng chí Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố Cần Thơ - Ủy viên;
14. Đồng chí Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố Đà Nẵng - Ủy viên;
15. Đồng chí Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thành phố Hải Phòng - Ủy viên;
16. Đồng chí Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam - Ủy viên;
17. Đồng chí Chuyên viên Ban Pháp luật Trung ương Hội - Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

Điều 2. Quy định về thay đổi khi đồng chí Ủy viên nghỉ công tác Hội hoặc vắng mặt

1. Khi đồng chí Trưởng ban, Chánh Văn phòng, Tổng Biên tập Báo Cựu chiến binh Việt Nam thuộc Trung ương Hội nghỉ công tác Hội hoặc vắng mặt thì đồng chí được giao quyền, phụ trách hoặc cấp phó đơn vị đó là người thay thế đảm nhiệm các nhiệm vụ, trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng.

2. Khi đồng chí Ủy viên là Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh có tên tại Điều 1 Quyết định này nghỉ công tác Hội hoặc vắng mặt thì lãnh đạo Hội Cựu chiến binh nơi Ủy viên đó công tác cử đồng chí Phó Chủ tịch khác đảm nhiệm các nhiệm vụ, trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

1. Căn cứ kế hoạch của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội Cựu chiến binh Việt Nam tư vấn giúp Thường trực Trung ương Hội xây dựng chương trình, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật dài hạn và hằng năm;

2. Tư vấn giúp Ban chấp hành Trung ương Hội, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi Hội Cựu chiến binh Việt Nam; kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại đơn vị thuộc Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong toàn Hội;

3. Tư vấn giúp Thường trực Trung ương Hội tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến pháp luật cho các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, biên tập viên, phóng viên pháp luật và Hội viên làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

4. Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội. Phối hợp, định hướng lựa chọn nội dung, đối tượng, phạm vi phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với chức năng nhiệm vụ và điều kiện thực tế hằng năm và từng thời kỳ;

5. Đề xuất, tư vấn nội dung hình thức tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

6. Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng;

7. Định kỳ theo quy định hoặc theo yêu cầu, báo cáo Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam về kết quả triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và đề xuất khen thưởng;

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam giao.

Điều 4. Ban Pháp luật Trung ương Hội là Cơ quan Thường trực và giúp việc của Hội đồng.

Điều 5. Hội đồng được sử dụng con dấu của Ban chấp hành Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 6. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 7. Kinh phí hoạt động của Hội đồng thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Quyết định trước đây trái với Quyết định này hết hiệu lực thi hành.

Điều 9. Trưởng Ban Pháp luật, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và các Đồng chí có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các thành viên Hội đồng có tên tại Điều 1;
- Các Phó Chủ tịch Hội CCBVN;
- Hội đồng PHPBGDPL Trung ương (thay báo cáo);
- UBMTTQVN (thay báo cáo);
- Hội CCB các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Hội CCB Khối 487 trực thuộc;
- Các đơn vị thuộc Trung ương Hội;
- Lưu: VT, Ban PL; Q135.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Bế Xuân Trường